

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 51/2021/HS-ST.

Ngày: 16-9-2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Hải Đường;
2. Ông Trần Thạch Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngọc Bích Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Biết - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 12b/2021/HSST-QĐ ngày 15 tháng 7 năm 2021 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 03/TB-TA đối với bị cáo:

Trương Anh T, sinh năm 1990; tại tỉnh Tây Ninh; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú hiện nay: Ấp L, xã N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công Đ và bà Nguyễn Thị Kim T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trần Văn L, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp P, xã M, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Huỳnh Hữu P, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp K, xã N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

2. Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp L, xã N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 12/2020, Huỳnh Hữu P bảo lãnh cho Trần Văn L mượn của Trương Anh T với số tiền 20.000.000 đồng và hẹn 05 ngày sau sẽ hoàn trả. Tuy nhiên, đến hẹn L không trả tiền cho T. Sau đó, T và P tiếp tục điện thoại nhiều lần cho L để đòi tiền thì L trả cho T số tiền 9.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 11.000.000 đồng. Đến ngày 04/01/2021, P tiếp tục điện thoại cho L để đòi tiền, L hẹn anh P ra khu vực cầu K8 thuộc ấp L, xã N, Huyện D giải quyết thì xảy ra mâu thuẫn, P bị L cầm cây búa đuôi đánh nên bỏ chạy. Lúc này, T chạy đến thấy sự việc nhưng không tham gia đánh nhau. Sau đó, T điện thoại cho L nói chuyện về tiền nợ thì xảy ra mâu thuẫn. Đến khoảng 07 giờ ngày 05/01/2021, T tiếp tục điện thoại cho L để đòi tiền thì L hẹn với T ra nhà của chị Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1982, ngụ ấp L, xã N, huyện D, tỉnh Tây Ninh nơi L đang làm việc để giải quyết. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đến dừng cặp lề đường nhựa trước nhà chị H rồi đi bộ qua đường vừa đi vừa lấy khẩu súng ngắn bắn đạn bi ra hướng thẳng về phía L bắn 03 cái trúng vào vùng bụng của L. Lúc này, L cầm khúc cây sắt lên định đánh T thì T bỏ chạy, L và chị H đuổi theo T, T vừa bỏ chạy vừa quay khẩu súng lại bắn thì viên đạn bi trúng vào vùng trán bên phải của chị H, L tiếp tục đuổi theo T. Khi L đuổi kịp T thì L ôm giật T xuống đất, chị H giật lấy khẩu súng, T vùng vẫy thoát được và lên xe mô tô bỏ trốn. Sau đó, L báo Công an xã N và làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Trương Anh T.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D, tỉnh Tây Ninh, Trương Anh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 08/2021/TgT ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Văn L do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 07/2021/TgT ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Lệ H do thương tích gây nên hiện tại là: Không có.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen, trên khẩu súng có ghi hai dãy chữ và số:

+ PATENTED APR.20.1897.SEPT.9.1902 COLTS PT.FA.MFG.CO.

+ DEC 19.1905.FEB.14.1911.AUG.19.1913 HARTFORD.CT, U.S.A.

Bên trong khẩu súng có hộp tiếp đạn có 10 viên bi bằng kim loại, hình tròn, màu trắng.

- 03 viên bi bằng kim loại, hình tròn, màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn L không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Cáo trạng số 47/CT-VKSDMC ngày 02-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trương Anh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trương Anh T với mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách ấn định từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn L không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Kính thưa Hội đồng xét xử, bị cáo biết sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào ngày 05/01/2021 tại khu vực ấp L, xã N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, Trương Anh T đã có hành vi dùng súng đạn bi là hung khí nguy hiểm bắn 03 cái trúng vào bụng của anh Trần Văn L gây thương tích 03% và bắn trúng vào vùng trán của chị Nguyễn Thị Lệ H gây thương tích 0%. Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời trình bày của bị hại nên đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Anh T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác và gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị hại cũng có một phần lỗi trong việc xảy ra mâu thuẫn về tiền bạc giữa bị hại và bị cáo dẫn đến bị cáo có hành vi gây thương tích cho bị hại. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú và lý lịch rõ ràng; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội nên áp dụng Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về biện pháp tư pháp:

[4.1] Công cụ phạm tội không có giá trị, vật cầm lưu hành phải tịch thu tiêu hủy.

Tiêu hủy:

- 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen, trên khẩu súng có ghi hai dãy chữ và số:

+ PATENTED APR.20.1897.SEPT.9.1902 COLTS PT.FA.MFG.CO.

+ DEC 19.1905.FEB.14.1911.AUG.19.1913 HARTFORD.CT, U.S.A.

Bên trong khẩu súng có hộp tiếp đạn có 10 viên bi bằng kim loại, hình tròn, màu trắng.

- 03 viên bi bằng kim loại, hình tròn, màu trắng.

[4.2] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Trần Văn L không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Anh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trương Anh T 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm kể tính ngày tuyên án sơ thẩm 16-9-2021.

Giao bị cáo Trương Anh T cho Ủy ban nhân dân xã N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen, trên khẩu súng có ghi hai dãy chữ và số:

+ PATENTED APR.20.1897.SEPT.9.1902 COLTS PT.FA.MFG.CO.

+ DEC 19.1905.FEB.14.1911.AUG.19.1913 HARTFORD.CT, U.S.A.

Bên trong khẩu súng có hộp tiếp đạn có 10 viên bi bằng kim loại, hình tròn, màu trắng.

- 03 viên bi bằng kim loại, hình tròn, màu trắng.

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trương Anh T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp;
- VKSND H.DMC;
- CQĐT CA H.DMC;
- Nhà tạm giữ CA H.DMC;
- Chi cục THADS H.DMC;
- PV06 – Công an tỉnh TN;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thơ